



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN TIẾN
TAN TIEN PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2023

2023
Annual report



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN TIẾN**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300391040

Vốn điều lệ: 150,000,000,000 đồng

Địa chỉ: Lô II4-II5-II10-II11, Cụm 4, Nhóm CN II, Khu công nghiệp Tân Bình, Đường số 13, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 028. 38 160 777

Số fax: 028. 38 160 888

Website: <https://tapack.com/>

Sàn giao dịch: Upcom

Mã chứng khoán: TTP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Thành lập từ năm 1966, Công ty Cổ phần Bao bì Tân Tiến với tên gọi ban đầu là Việt Nam Nhựa dẻo Công ty (Simiplast). Trải qua quá trình dài hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Bao bì Tân Tiến là công ty sản xuất bao bì nhựa mềm đầu tiên của Việt Nam trong lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất và cung ứng sản phẩm bao bì nhựa mềm phức hợp. Với quy mô công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh lên đến 50,000 m² kết hợp nhiều năm kinh nghiệm, công ty đã và đang trở thành một trong những nhà sản xuất bao bì hàng đầu Việt Nam và tầm nhìn đến năm 2025 sẽ là một trong những nhà sản xuất bao bì hàng đầu Đông Nam Á.

Công ty Cổ phần Bao bì Tân Tiến luôn tập trung vào lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại và ứng dụng những công nghệ mới nhất trong ngành in, ghép và thổi màng để tạo ra giá trị cho đối tác bằng các giải pháp bao bì linh hoạt, sáng tạo, cải tiến liên tục nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống và chia sẻ trách nhiệm môi trường.

Bên cạnh đó, vào tháng 10/2015, Công ty Cổ phần bao bì Tân Tiến chính thức sở hữu bởi tập đoàn Dongwon Systems – Tập đoàn hàng đầu Hàn Quốc được thành lập vào năm 1977 trong lĩnh vực nguyên vật liệu đóng gói bao bì như bao bì phức hợp, chai, vỏ lon, vỏ hộp, màng công nghiệp, màng nhôm. Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Công ty Cổ phần Bao bì Tân Tiến và Tập đoàn Dongwon Systems, Công ty hứa hẹn sẽ phát triển thành công rực rỡ hơn nữa trong nhiều năm tiếp theo.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh sản phẩm bao bì nhựa mềm phức hợp.

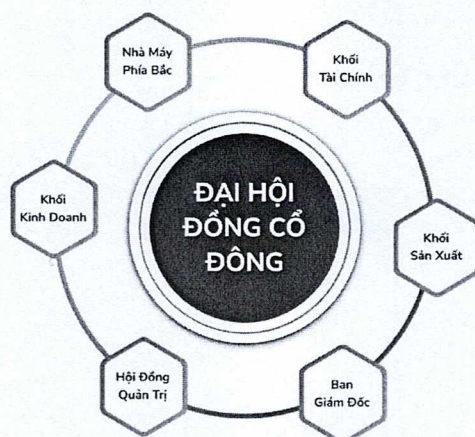
Địa bàn kinh doanh:

- Trụ sở chính: Lô II4-II5-II10-II11, Cụm 4, Nhóm CN II, Khu công nghiệp Tân Bình, Đường số 13, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Chi nhánh Bắc Ninh: Đường TS5, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Cơ cấu bộ máy quản lý:



Các bên liên quan:

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ với TTP	Địa chỉ	Tỷ lệ cổ phần sở hữu tại TTP (*)
TỔ CHỨC				
1	Dongwon Systems Corporation	Cổ đông lớn	Hàn Quốc	97,83%
2	Minh Viet Packaging Co. Ltd	Công ty cùng tập đoàn	Việt Nam	0%

* Tỷ lệ % trên tổng số lượng cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

5. Định hướng phát triển

Công ty không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký nhằm mục đích tối đa hóa lợi nhuận, nâng cao giá trị Công ty đồng thời không ngừng nâng cao thu nhập, điều kiện làm việc cho người lao động, huy động và sử dụng vốn của các nhà đầu tư một cách hiệu quả nhất. Ban lãnh đạo, các cổ đông và toàn bộ nhân viên quyết tâm đưa Công ty phát triển hòa nhập vào nền kinh tế khu vực và toàn cầu.

Với mục tiêu trở thành một nhà sản xuất bao bì chuyên nghiệp hàng đầu, Công ty đã và đang tạo ra giá trị cho đối tác, khách hàng thông qua các giải pháp bao bì sáng tạo, cải tiến liên tục nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống và chia sẻ trách nhiệm bảo vệ môi trường. Công ty luôn tập trung vào lĩnh vực nghiên cứu và phát triển, đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại cũng như ứng dụng những công nghệ mới nhất trong ngành in, ghép và thổi màng vào hoạt động sản xuất để sản xuất những sản phẩm bao bì đặc biệt đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Ngoài ra, Công ty còn nghiên cứu để đưa ra các giải pháp bao bì nhằm mục đích bảo vệ môi trường như hoạt động thu hồi dung môi, sử dụng keo không dung môi hoặc sử dụng keo gốc nước, mực in không toluene, giảm độ dày bao bì hay việc sản xuất bao bì sinh học,...

Thông qua việc cam kết duy trì hệ thống quản lý tích hợp bao gồm: Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, Hệ thống quản lý An toàn sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018, Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm ISO 17025:2017, Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm FSSC 22000, Tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội SA 8000:2014, Công ty hướng đến chiến lược phát triển bền vững, ổn định, đồng bộ dài hạn nhằm mang lại giá trị tốt nhất cho khách hàng nói riêng và cộng đồng nói chung.

6. Rủi ro và thách thức

Năm 2023 chứng kiến một năm ảm đạm trên thị trường, sức mua giảm sút, chi phí tăng cao để lại nhiều ảnh hưởng phức tạp trên quy mô toàn cầu, việc này mang lại nhiều khó khăn thách thức và rủi ro ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TTP, đặc biệt là đối với xuất nhập khẩu hàng hóa, nguyên vật liệu, đối với công tác tuyển dụng nhân sự cũng như quy mô thị trường bị thu hẹp. Tuy vậy, nhờ chiến lược kinh doanh rõ ràng mà lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt mức tăng trưởng khả quan và dự kiến còn tiếp tục phát triển nhiều hơn dù vẫn còn rất nhiều thách thức.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

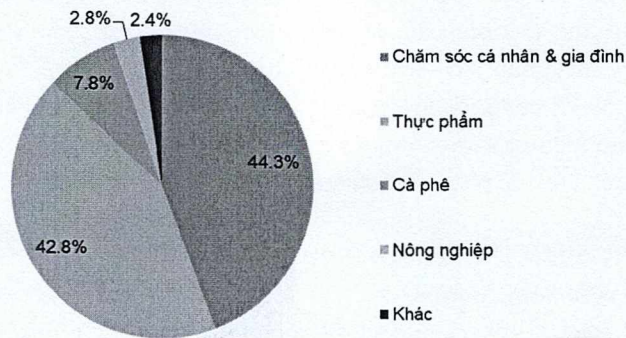
2023 là năm phục hồi của nền kinh tế Việt Nam với GDP tăng trưởng dương ở mức 5,05% và ghi nhận mức tăng trưởng tích cực trong các lĩnh vực hoạt động công nghiệp chính. Với kết quả này, Việt Nam đã đạt được một trong những mức tăng trưởng (tốc độ) cao, cao hơn tốc độ tăng của các năm trong giai đoạn 2011-2023.

Về phía TTP, năm 2023 - năm thứ 8 dưới sự quản lý của Dongwon Systems Corporation, Công ty đã tạo thêm sự tin tưởng và khẳng định thương hiệu của mình trên thị trường, đặc biệt là khách hàng đã phản hồi tích cực về chất lượng và dịch vụ cũng như môi trường sản xuất đã thay đổi đáng kể. Ngoài ra, Tân Tiến cũng đối mặt với sự cạnh tranh của các đối thủ có vốn đầu tư của nước ngoài đã và đang mở rộng sản xuất ở thị trường Việt Nam như Batico (SCG Thái Lan), Huhtamaki (Phần Lan), DNP (Nhật), Saigon Trapaco (Meiwa Nhật Bản), Ngai mee (Malaysia), Accredo (Mỹ), các đối thủ trong nước cũng đầu tư mở rộng và giá nguyên liệu liên tục tăng nhưng vì sự cạnh tranh giá tăng rất ít, công ty đã đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh để giữ thị trường trong nước và gia tăng xuất khẩu. Ngoài ra, Công ty liên tục cải thiện và nâng cấp đầu tư thiết bị hỗ trợ kiểm soát chất lượng, nâng cao vai trò ý thức trách nhiệm người vận hành, tổ chức sản xuất hợp lý có hiệu quả, xây dựng chiến lược dự trữ nguyên vật liệu chính phù hợp với từng giai đoạn sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, kiểm soát tốt các chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, đẩy mạnh phát triển khách hàng...

Do đó, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 mặc dù doanh thu giảm so với 2022 tuy nhiên nhờ nhiều yếu tố thuận lợi về giá cũng như nâng cao năng lực vận mà lợi nhuận sau thuế của năm 2023 tăng trưởng mạnh so với 2022.

STT	Ngành hàng chủ lực	Doanh thu 2023 (tỷ đồng)	Tỷ lệ
1	Chăm sóc cá nhân & gia đình	768	44,3%
2	Thực phẩm	742	42,8%
3	Cà phê	135	7,8%
4	Nông nghiệp	48	2,8%
5	Khác	41	2,4%
Tổng cộng		1.734	100%

DANH MỤC SẢN PHẨM 2023



2. Tổ chức và nhân sự

Ban điều hành

STT	Thành viên BGD	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Ông Min, Seung Hong	1968	Tổng Giám đốc	Đại học
2	Ông Lee, Jeongki	1979	Giám đốc Tài chính	Đại học
3	Ông Cho, Hyonwoo	1968	Giám đốc Nhà máy	Đại học

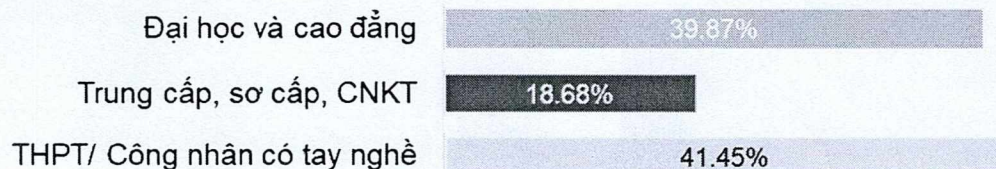
Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Thủy Tiên	1982	Thạc sĩ Kinh tế Chứng chỉ Kế toán trưởng

Công nhân viên

Tổng số lao động của Công ty đến cuối năm 2023 là 760 người, trong đó:

- Trình độ đại học và cao đẳng : 303 người chiếm 39,87%
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật : 142 người chiếm 18,68%
- Tốt nghiệp PTTH, có tay nghề : 315 người chiếm 41,45%



Chế độ chính sách và đãi ngộ dành cho công nhân viên theo quy chế của Công ty, không có nhiều thay đổi so với các năm trước.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch cho việc nâng cao năng lực sản xuất, giảm chi phí hao trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Các máy móc, thiết bị mới đầu tư đã đưa vào vận hành và khai thác tốt góp phần tăng năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm của công ty, đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng của khách hàng.

Năm 2023, Công ty tiến hành đầu tư các trang thiết bị cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư thực hiện
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	-
2	Máy móc thiết bị	4.795.141.688
3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	1.928.969.600
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý, các đầu tư khác	431.243.000
5	Tài sản cố định vô hình	751.447.850
Tổng cộng		7.906.802.138

4. Tình hình tài chính

Một số chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.487.335.780.849	1.596.339.506.404	7,3%
2	Doanh thu thuần	1.930.615.682.548	1.733.943.556.565	-10,2%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	66.522.130.448	200.353.482.321	201,2%
4	Lợi nhuận khác	1.404.001.259	(5.120.769.851)	-464,7%
5	Lợi nhuận trước thuế	67.926.131.707	195.232.712.470	187,4%
6	Lợi nhuận sau thuế	45.909.032.804	152.751.675.443	232,7%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	15%	350%	

STT	CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	2022	2023
1	Tỷ suất LN gộp trên doanh thu (Gross Profit Margin)	7,53%	14,39%
2	Tỷ suất lợi nhuận KD chính trên DT (Operating Margin)	3,45%	11,55%
3	Tỷ suất LN trước thuế, lãi, KH trên DT (EBITDA Margin)	7,15%	14,35%

4	Tỷ suất LN trước thuế trên DT (Pre-tax Margin)	3,52%	11,26%
5	Tỷ suất lợi nhuận ròng trên DT (Net Margin ratio)	2,38%	8,81%
6	Tỷ lệ thuế TNDN (Effective CIT Rate)	20,00%	20,00%
7	Tỷ lệ CP Bán hàng trên DT (Selling Expenses/Sales)	2,48%	2,81%
8	Tỷ lệ CP QL DN trên DT (Admin Expenses/Sales)	2,42%	2,11%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tổng số cổ phần: 14.999.998 cổ phần. Trong đó:

- Cổ phiếu quỹ: 1.482.228 cổ phần.
- Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng: 13.517.770 cổ phần

Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên tổng SLCP
Cổ đông lớn	01	13.224.518	88,16%
Cổ đông nhỏ	429	293.252	1,96%
Cổ đông trong nước	393	283.801	1,89%
Cá nhân	381	273.721	1,82%
Tổ chức	12	10.080	0,07%
Cổ đông nước ngoài	36	13.233.969	88,23%
Cá nhân	30	8.231	0,05%
Tổ chức	06	13.225.738	88,17%
Cổ phiếu quỹ	01	1.482.228	9,88%
Tổng cộng	430	14.999.998	100%

(i) Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 100%.

(ii) Thông tin theo Danh sách cổ đông của năm 2023 gần nhất được chốt vào ngày 26/05/2023.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường

Tác động lên môi trường

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG): 13.549.691 kg CO₂/năm. Cụ thể:

STT	Nguồn	Khối lượng phát thải kg CO ₂ /năm	Tỷ lệ %
1	Điện	13.349.253	98,521%
2	Dầu DO	32.845	0,242%

3	GAS	15.557	0,115%
4	Xe vận chuyển	152.035	1.122%
TỔNG CỘNG		13.549.691	100%

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

- Tắt đèn ở những vị trí không sử dụng hoặc khi đi ra khỏi phòng
- Thay thế đèn halogen + huỳnh quang bằng đèn LED
- Tắt màn hình máy tính khi ra ngoài
- Lắp đặt quạt thông gió biến tần trên các máy in
- Lắp hệ thống sấy có thu hồi năng lượng cho các máy in, ghép, giảm điện năng tiêu thụ cho hệ thống điện trở
- Thay đổi điện trở nhiệt của máy ghép đùn

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

- Hạt nhựa: 9.453 tấn/năm
- Màng: 16.318 tấn/năm
- Mực in: 879 tấn/năm

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không

Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Điện: 23.159.704 KWh
- Dầu DO: 12.120 lít/năm
- Gas: 5.184 kg/năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: tiết kiệm năng lượng điện thông qua các hành động thực tiễn như: tắt điện không cần thiết, tắt màn hình máy tính khi không sử dụng, lắp các biến tần tối ưu vận hành và tiết kiệm điện, lắp hệ thống sấy có thu hồi năng lượng...

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: báo cáo kiểm toán năng lượng định kỳ; báo cáo kế hoạch năm và thực hiện kế hoạch năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; báo cáo suất tiêu hao năng lượng định kỳ.

Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Nguồn cung cấp nước: Nước thủy cục
- Lượng nước sử dụng: 2.221 m³/tháng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

7. Báo cáo khác

Công tác quản lý

Với các khó khăn chung của nền kinh tế đất nước, của ngành sản xuất bao bì và cũng như khó khăn của các khách hàng trực tiếp, Tân Tiến gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng nhìn chung tình hình cơ bản đã được cải thiện đáng kể so với năm 2022. Trong năm 2023, Công ty tiếp tục duy trì việc cung cấp cho các khách hàng lớn của Tân Tiến như: Unilever VN, Pepsico, Ajinomoto, Vedan, Ottogi, Acecook, Trung Nguyên, Kinh đô, PVM, Bayer Vietnam, Vinamilk... Tuy nhiên do ảnh hưởng của nền kinh tế lên trực tiếp các khách hàng của Tân Tiến làm cho sản lượng đặt hàng của các khách hàng không đáp ứng kỳ vọng mà Tân Tiến đặt ra. Bên cạnh đó là sự phát triển nhanh chóng của hệ thống siêu thị bán buôn, bán lẻ nước ngoài làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động và sản lượng của chính khách hàng của Tân Tiến vô hình chung ảnh hưởng đến sản lượng của Công ty.

Ngoài ra Công ty tiếp tục duy trì các công cụ quản lý như TPM, Balance Score Card, chương trình ERP – KITE, HRM – HiStaff để khai thác, giám sát chi tiết cũng như tối ưu hóa hoạt động trong toàn Công ty.

Các cấp chính quyền trong Công ty như Đảng bộ, BCH Công đoàn, Đoàn thanh niên cũng đã tổ chức phối hợp tổ chức các chương trình hoạt động, các phong trào thi đua giảm tỷ lệ phí hao trong sản xuất... qua tổng kết các phong trào thi đua đã đạt được những kết quả đáng khích lệ góp một phần vào kết quả đạt được của Công ty.

Tình hình nhân sự, đào tạo và thu nhập của người lao động

Ban Giám đốc công ty cũng rất chú trọng việc giữ những công nhân viên có tay nghề, được đào tạo. Lực lượng lao động trong công ty được tuyển dụng thông qua: các trường THPT, các Trung tâm, Trường dạy nghề, Cao đẳng, Đại học trong cả nước. Người lao động được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và luôn được công ty bảo đảm về vật chất lẫn tinh thần.

Hiện nay nguồn nhân lực nhất là đội ngũ công nhân kỹ thuật tại Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và Công ty cổ phần bao bì Tân Tiến nói riêng gặp rất khó khăn trong việc tuyển dụng do nhu cầu nhân sự ngày càng cao, nguồn cung không đáp ứng đủ cộng thêm sự thu hút nguồn lực từ các Khu công nghiệp các tỉnh lân cận và các khu công nghiệp ở Miền Trung và Miền Bắc. Bên cạnh đó, việc chuyển dịch cơ cấu nghề nghiệp diễn biến phức tạp dẫn đến việc tuyển dụng nhân sự gặp những trở ngại nhất định trong năm vừa qua.

Công tác đào tạo luôn được Công ty quan tâm đặt lên hàng đầu trong chiến lược phát triển nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực nhằm tạo lợi thế trong quá trình cạnh tranh và ổn định chất lượng trong sản xuất và là chìa khóa phát triển của Công ty. Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình huấn luyện đào tạo, bao gồm cả những chương trình đào tạo bắt buộc và những chương trình đào tạo định hướng nghề nghiệp cho đội ngũ công nhân và các chương trình đào tạo ngắn hạn nâng cao kỹ năng làm việc cho đội ngũ nhân viên, cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ chủ chốt của Công ty.

Ngoài việc giữ nhân lực bằng chính sách về thu nhập và các chế độ đãi ngộ, Công ty đã chú trọng hơn vào việc phát triển các kỹ năng, ý thức làm việc của đội ngũ công nhân viên và nhất là đội ngũ quản lý cấp trung và cấp giám sát. Đội ngũ cán bộ công nhân viên đã được trang bị các công cụ để quản lý hoạt động hiệu quả, người lao động đã nhận thức được trách nhiệm của mình, kết quả phải đạt được khi bắt đầu tiến hành công việc. Mặt khác nhằm tạo sự an tâm của người lao động cống hiến cho Công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng các điều kiện để nhận chứng chỉ về hệ thống tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội (SA 8000) và tiêu chuẩn An toàn sức khỏe nghề nghiệp (ISO 45001), đây là 02 chứng chỉ có lợi cho người lao động nhất là tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội (SA 8000).

Trong năm qua Công ty đã cố gắng trong việc đảm bảo thu nhập cho người lao động nhằm tạo sự quan tâm cho công nhân viên trong việc đóng góp công sức vào sự ổn định của Công ty, tổng quỹ

lương trong năm 2023 của Công ty là 183 tỷ, thu nhập bình quân của người lao động khoảng: 15.000.000 đồng/người/tháng.

Các hoạt động xã hội

Kinh doanh hiệu quả được xác định là một nhiệm vụ quan trọng tuy nhiên việc động viên tinh thần công nhân viên chuyên tâm trong công việc cũng không kém phần quan trọng, Công ty đã tổ chức những chương trình chăm lo đời sống tinh thần cho công nhân viên như:

- Xây dựng chương trình tri ân dành cho người lao động có thâm niên công tác lâu dài;
- Tổ chức các hoạt động cho chị em phụ nữ nhân dịp 8/3, 20/10;
- Thăm hỏi động viên đối với những trường hợp người lao động gặp khó khăn;
- Hỗ trợ con em công nhân viên nhân dịp khai giảng năm học mới.

Bên cạnh đó, Công ty cũng tích cực xây dựng chương trình khen thưởng sáng kiến, cải tiến trong công việc nhằm động viên người lao động tiếp tục cố gắng trong công việc.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Theo Báo cáo tình hình quản trị công ty 2023 đã được công bố trên website Công ty vào ngày 29/01/2024.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đính kèm)

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- Lưu VT, P. HCNS.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC



MIN SEUNG HONG